TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ K** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/DS-ST
Ngày: 29 - 9 - 2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phí Thị Phương Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Trọng Điền;

- Ông Nguyễn Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Bích Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 69/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186B/2022/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 136/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC; trụ sở chính: phường 13, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Lô Bằng Giang, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC, là người đại diện theo pháp luật.

- Ông Trần Hữu Ý, chức vụ: Nhân viên Công ty luật TNHH MTV Đại Long; địa chỉ: Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền lại số 09/UQTT-DLO.2022 ngày 05/5/2022; (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh TN, sinh năm 1974; nơi cư trú: 521x, tổ 01, khóm C, phường V, thành phố K, tỉnh An Giang; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 18/02/2019, ông Nguyễn Thanh TN có ký văn bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20190218-0010256 với Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (sau đây gọi tắt là Công ty tài chính SMBC) vay số tiền 36.186.500 đồng; lãi suất 3.92%/tháng; mục đích vay tiêu dùng cá nhân; thời hạn vay 36 tháng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng ông TN có trách nhiệm thanh toán số tiền 68.094.047 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 1.892.000 đồng, tháng cuối cùng 1.874.047 đồng, bắt đầu trả từ ngày 20/3/2019.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông TN đã trả được số tiền 28.560.000 đồng, kể từ ngày 23/5/2020 đến nay ông TN không thực hiện đúng cam kết về việc trả nợ gốc, lãi mặc dù đã được công ty tài chính nhắc nhở nhiều lần.

Do đó, Công ty tài chính SMBC khởi kiện yêu cầu ông TN có nghĩa vụ thanh toán số tiền là 39.534.047 đồng.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện là: Văn bản Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20190218-0010256 ngày 18/02/2019; bảng kế hoạch trả nợ; lịch sử thanh toán và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ông Nguyễn Thanh TN đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày ý kiến, yêu cầu như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; xác định không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự chấp hành đúng theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự nên đảm bảo được quyền, nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng, thỏa thuận vay nợ giữa Công ty tài chính TNHH Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC với ông Nguyễn Thanh TN được xác lập trên cơ

sở tự nguyện, có lập hợp đồng, phù hợp quy định pháp luật. Tòa án đã tiến hành giao nhận các thủ tục tố tụng, yêu cầu khởi kiện của của Công ty tài chính nhưng ông TN không có ý kiến phản hồi. Cho nên, Công ty tài chính khởi kiện yêu cầu ông TN trả 39.534.047 đồng là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng*:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty tài chính SMBC khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh TN trả nợ vay. Ông TN đang cư trú trên địa bàn thành phố K nên yêu cầu kiện của Công ty tài chính SMBC thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

* *Về nội dung*:

[3] Về việc xác lập và thực hiện hợp đồng tín dụng:

Công ty tài chính SMBC cho rằng, vào ngày 18/02/2019, ông Nguyễn Thanh TN có vay của Công ty tài chính SMBC số tiền 36.186.500 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 3.92%/tháng. Hai bên có xác lập văn bản đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 20190218-0010256 ngày 18/02/2019, thỏa thuận số tiền phải trả theo hợp đồng là 68.094.047 đồng (gồm cả gốc và lãi). Sau khi vay, ông TN trả được số tiền 28.560.000 đồng và không tiếp tục trả nợ, mặc dù, Công ty tài chính SMBC đã nhiều lần yêu cầu trả nợ.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án có ban hành Thông báo số 90/2022/TB-TA ngày 01/7/2022 yêu cầu trình bày lời khai, giao nộp tài liệu, chứng cứ đối với nội dung sự việc và yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính SMBC nhưng ông TN không thực hiện.

Vì vậy, có căn cứ xác định, ông TN vay của Công ty tài chính SMBC số tiền 36.186.500 đồng, lãi suất 3.92%/tháng, thời hạn vay 36 tháng, số tiền phải trả theo hợp đồng là 68.094.047 đồng; ông TN đã trả được 28.560.000 đồng.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Do ông TN vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Công ty tài chính SMBC khởi kiện yêu cầu ông TN trả nợ là phù hợp với nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết, quy định tại các Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Vì vậy, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính SMBC; buộc ông TN trả cho Công ty tài chính SMBC 39.534.047 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông TN phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải thanh toán cho Công ty tài chính SMBC là 1.976.702 đồng.

Công ty tài chính SMBC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn lại cho Công ty tài chính SMBC số tiền tạm ứng án phí 988.000 đồng đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 147, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC).

Buộc ông Nguyễn Thanh TN trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) số tiền *39.534.047 (ba mươi chín triệu, năm trăm ba mươi bốn nghìn, không trăm bốn mươi bảy) đồng*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh TN phải chịu *1.976.702 (một triệu, chín trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm lẻ hai) đồng* án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) số tiền tạm ứng án phí đã nộp *988.000 (chín trăm tám mươi tám nghìn) đồng* theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0002203 ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

3. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng SMBC (VPB SMBC FC) có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh TN được tính là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. K (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP.K (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Phương Nhung